

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÀ SƠN      CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TỈNH THANH HOÁ      Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**Bản án số: 17/2023/HNGĐ-ST**

Ngày: 17-4-2023

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Huệ

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Mai Đăng Ninh

## 2. Bà Trịnh Thị Yến

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn tham gia phiên tòa:

Bà: Trịnh Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 10/2023/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:11/2023/QĐXX-ST, ngày 07 tháng 03 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa, số 13/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 28/3/2023 giữa:

1/ Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh Giang - Sinh năm 2001

Địa chỉ: thôn Liên Giang, phường Đông Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa  
(có mặt).

\* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Đinh Văn Dương, sinh năm 1987, luật sư; địa chỉ: Công ty Luật TNHH MTV Anh Khang, số 35, ngõ 20, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội (có mặt)

2/ Bị đơn: Anh Trần Văn Chung - Sinh năm 1999

Địa chỉ: Thôn 5, xã Nga Liên, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa; (có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 06/01/2023 và bản tự khai, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thanh Giang trình bày: chị và anh Trần Văn Chung kết hôn với nhau vào ngày 23/12/2020, trên cơ sở tự nguyện, được UBND phường Đông Sơn, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa cấp đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân: do vợ chồng không hòa hợp, quan điểm sống trái ngược nhau, không có sự cảm thông chia sẻ, tình cảm vợ chồng không còn. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 03/2022 cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân, chị và anh Chung không còn quan tâm đến nhau. Nay chị đề nghị được

ly hôn anh Chung theo quy định; Về con: vợ chồng có 01 con chung là Trần Anh Huy, sinh ngày 12/07/2021. Hiện tại cháu đang ở cùng chị. Sau ly hôn, chị đề nghị được nuôi con, yêu cầu anh Chung cấp dưỡng là 2.000.000đ/tháng. Về tài sản: Vợ chồng có khoản tiền mặt là 150.000.000đ, anh Chung đang trực tiếp quản lý, chị đề nghị được nhận  $\frac{1}{2}$  số tiền trên.

Đối với bị đơn anh Trần Văn Chung trình bày: Vợ chồng chung sống được hai năm thì thấy không hạnh phúc. Anh thấy rằng vợ chồng không thể ở với nhau được, nếu có ở thì không có hạnh phúc nên mong Tòa án giải thoát cho hai bên; Về con: Anh thống nhất về con chung như chị Giang trình bày; sau ly hôn anh không tranh chấp về quyền nuôi con, còn chị Giang yêu cầu anh cấp dưỡng là anh không cấp dưỡng; Về tài sản: Anh đang quản lý số tiền 150.000.000đ. Ngoài ra, còn số tiền 85.000.000đ bà ngoại đang giữ, chị Giang không nêu ra. Anh đề nghị Tòa xem xét chia đôi để mỗi bên được nhận  $\frac{1}{2}$  số tiền trên.

Vụ án có liên quan đến người chưa thành niên, Tòa án đã tiến hành xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 208 của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS).

Tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, chị Giang và anh Chung thống nhất về hôn nhân, con chung: chị Giang trực tiếp nuôi con, anh Chung không phải cấp dưỡng; về tài sản chung là 150.000.000đ; Đối với số tiền 85.000.000đ, anh Chung rút yêu cầu, không đề nghị Tòa án giải quyết về số tiền 85.000.000đ.

Ngày 27/02/2023, chị Giang có đơn đề nghị Tòa án giải quyết về phần cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Chung, mức cấp dưỡng chị đề nghị là 1.500.000/tháng. Đồng thời chị có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải lần 2.

Mặc dù anh Chung đã được triệu tập họp lệ lần thứ nhất, nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử (HĐXX) quyết định hoãn phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Giang yêu cầu ly hôn, anh Chung đồng ý. Về con chung: chị Giang đề nghị trực tiếp nuôi con, yêu cầu anh Chung cấp dưỡng nuôi con, mỗi tháng là 1.500.000đ. Anh Chung đồng ý để cháu Huy cho chị Giang trực tiếp nuôi dưỡng nhưng anh không đồng ý cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản: chị Giang đề nghị chia đôi số tài sản chung của vợ chồng là 150.000.000đ mà anh Chung đang giữ nên yêu cầu anh Chung trả lại cho chị 75.000.000đ. Anh Chung đồng ý trả lại tiền cho chị Giang nhưng chỉ trả 70.000.000đ và bàn giao tiền tại phiên tòa. Chị Giang đồng ý nhận của anh Chung 70.000.000đ tại phiên tòa. Vì vậy, chị Giang rút yêu cầu giải quyết về tài sản chung và anh Chung đồng ý.

\* Ý kiến của Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: về hôn nhân và việc nuôi con chung luật sư thống nhất như nội dung hai bên đương sự. Về cấp dưỡng nuôi con, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định để đảm bảo quyền lợi cho cháu Huy; về tài sản: Hai bên đã thống nhất phân chia xong, anh Chung đã bàn

giao đủ tiền cho chị Giang tại phiên tòa. Chị Giang rút toàn bộ yêu cầu về chia tài sản chung. Đề nghị Tòa xem xét giải quyết theo quy định.

\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Những người tham gia tố tụng: nguyên đơn thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật; bị đơn chưa chấp hành đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; luật sư đã thực hiện các quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thanh Giang, cho chị Giang được ly hôn anh Chung. Về con: giao cháu Trần Anh Huy, sinh ngày 12/07/2021 cho chị Giang trực tiếp nuôi dưỡng; anh Chung có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản: Đình chỉ xét xử về yêu cầu giải quyết tài sản chung đối với số tiền 150.000.000đ. Về án phí: chị Giang, anh Chung phải chịu án phí DSST theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của đương sự đã trình bày, Hội đồng xét xử nhận định:

\* Về thủ tục tố tụng: Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

\* Về nội dung:

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh Giang và anh Trần Văn Chung kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng nhau đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không hòa hợp, quan điểm sống trái ngược nhau, không có sự cảm thông chia sẻ, tình cảm vợ chồng không còn. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 3/2022 đến nay. Trong thời gian sống ly thân, vợ chồng không còn trách nhiệm lo toan, chăm sóc cho nhau. Để cuộc sống của mỗi người được ổn định, không còn ràng buộc đến nhau, chị Giang yêu cầu ly hôn, anh Chung nhất trí. Xét cuộc sống chung của chị Giang và anh Chung đã phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng đã sống ly thân, không ai còn quan tâm đến nhau, chứng tỏ tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị Giang và anh Chung thuận tình ly hôn nên được HĐXX chấp nhận xem xét.

[2] Về con: vợ chồng có 01 con chung là Trần Anh Huy, sinh ngày 12/07/2021. Sau ly hôn, chị Giang đề nghị trực tiếp nuôi con, yêu cầu anh Chung cấp dưỡng 1.500.000đ/tháng. Anh Chung

đồng ý để con cho chị Giang trực tiếp nuôi dưỡng, nhưng anh không đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét yêu cầu của các đương sự về việc giao con cho chị Giang trực tiếp nuôi dưỡng và việc chị Giang đề nghị anh Chung cấp dưỡng nuôi con là hoàn toàn chính đáng. Qua xác minh tại UBND xã Nga Liên thì hiện tại cháu Huy đang ở cùng chị

Giang. Để cuộc sống cháu được ổn định nên giao cháu Huy cho chị Giang trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Chung là lao động tự do. Để cha, mẹ có trách nhiệm trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, buộc anh Chung cấp dưỡng nuôi con, mức cấp dưỡng là 1.000.000đ/tháng; thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 5/2023 cho đến khi cháu Huy trưởng thành.

[3] Về tài sản: Tại phiên tòa, chị Giang và anh Chung thống nhất thỏa thuận anh Chung có nghĩa vụ đưa lại cho chị Giang số tiền là 70.000.000đ. Chị Giang đã nhận đủ tiền và xin rút yêu cầu giải quyết về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét yêu cầu giải quyết về tài sản chung đối với số tiền 150.000.000đ của chị Giang và anh Chung đã được giải quyết xong, các đương sự đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét đề đình chỉ xét xử đối với yêu cầu về chia tài sản chung đối với số tiền 150.000.000đ.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Chung trình bày vợ chồng có 85.000.000đ nhưng bà ngoại đang giữ. Tuy nhiên, anh không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[4] Về án phí: Chị Giang phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn; anh Chung chịu án phí về cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 244; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5; điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thanh Giang và anh Trần Văn Chung.

2. Về con: Giao cháu giao cháu Trần Anh Huy, sinh ngày 12/07/2021 cho chị Giang trực tiếp nuôi dưỡng, anh Chung thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con chung, mức cấp dưỡng là 1.000.000đ/tháng, thời gian cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 5/2023 cho đến khi cháu Huy trưởng thành. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản: Đình chỉ xét xử về yêu cầu chia tài sản chung của chị Nguyễn Thị Thanh Giang và anh Trần Văn Chung đối với số tiền 150.000.000đ.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh Giang phải chịu án phí DSST về việc ly hôn là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST chị Giang đã nộp 2.175.000đ (*Hai triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số AA/2021/0015195 ngày 12/01/2023 của Chi cục THADS huyện Nga

Sơn, chị Giang được nhận lại 1.875.000đ (*Một triệu tám trăm bảy lăm nghìn đồng*) án phí DSST.

Anh Chung phải chịu án phí về cấp dưỡng nuôi con là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*).

5. Quyền kháng cáo: Chị Giang, anh Chung có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Nga Sơn;
- Các đương sự;
- Phòng GD- KT Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- UBND xã Nga Liên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Huệ**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Trịnh Thị Yên**

**Mai Đăng Ninh**

**Lê Thị Huệ**

